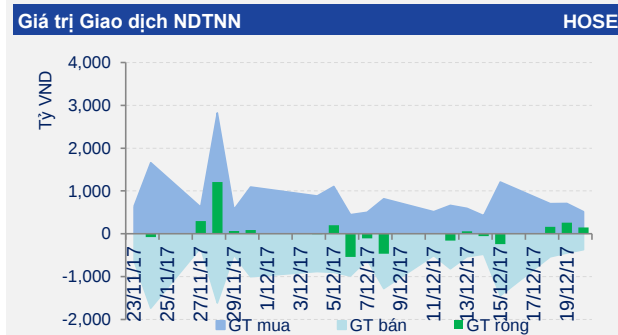
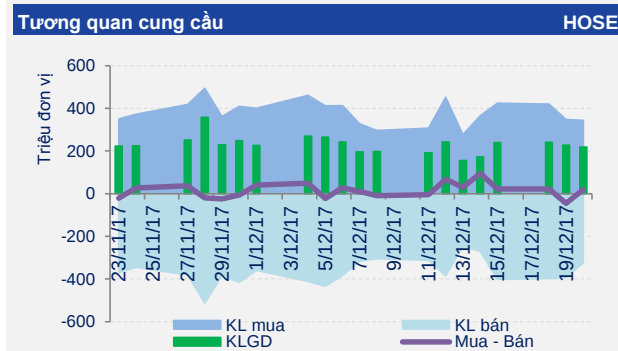


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/12/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	953.51	113.95
% Thay đổi	↑ 0.22%	↑ 0.52%
KLGD (CP)	219,329,591	71,556,563
GTGD (tỷ đồng)	5,277.74	1,099.77
Tổng cung (CP)	325,197,550	106,468,400
Tổng cầu (CP)	343,819,240	96,207,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,957,069	821,846
KL mua (CP)	13,467,779	1,659,600
GTmua (tỷ đồng)	515.63	35.39
GT bán (tỷ đồng)	372.62	17.00
GT ròng (tỷ đồng)	143.01	18.39



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.97%	13.4	2.5	2.7%
Công nghiệp	↑ 1.82%	19.9	5.7	20.0%
Dầu khí	↑ 4.22%	19.4	3.3	12.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.59%	21.9	5.7	3.0%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.90%	15.9	3.7	1.2%
Hàng Tiêu dùng	↓ -2.15%	24.0	8.6	13.0%
Ngân hàng	↑ 1.89%	14.5	2.1	18.3%
Nguyên vật liệu	↑ 0.15%	10.5	2.0	9.6%
Tài chính	↓ -0.08%	26.1	4.0	18.2%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.49%	15.0	3.5	2.0%
VN - Index	↑ 0.22%	19.0	5.4	94.9%
HNX - Index	↑ 0.52%	14.1	2.4	5.1%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục nhẹ trở lại trong phiên hôm nay với diễn biến giằng co khá mạnh khi bên mua và bên bán luân phiên nắm ưu thế trong phiên. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 2,09 điểm (+0,22%) lên 953,51 điểm; HNX-Index tăng 0,59 điểm (+0,52%) lên 113,95 điểm. Thanh khoản trên hai sàn xấp xỉ phiên trước đó và ở mức khá cao với giá trị giao dịch đạt 6.505 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 292 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.320 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là trung tính với 262 mã tăng, 112 mã tham chiếu, 254 mã giảm. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có sự hồi phục nhất định khi dòng tiền tiếp tục dồn sự chú ý vào nhóm này giúp nhiều mã tăng điểm tốt. Những trụ cột đã giúp thị trường tăng điểm trong phiên hôm nay, có thể kể đến như VCB (+2,6%), PLX (+4,5%), GAS (+1,9%), VPB (+2,9%), CTG (+1,8%), BID (+1,7%). Chiều ngược lại, SAB (-7%) giảm sàn và VNM (-0,5%), VRE (-1,1%), BHN (-2,1%) giảm điểm đã thu hẹp phần nào mức tăng của thị trường. Các cổ phiếu dầu khí tiếp tục có diễn biến tích cực theo đà tăng của giá dầu thế giới với PVS (+3,3%), PVD (+2,6%), PVC (+8,3%), PVB (+5%) đều tăng mạnh. Cổ phiếu chứng khoán cũng tăng theo đà hồi phục của thị trường như SSI (+0,5%), VND (+0,4%), SHS (+2,5%), HCM (+3,3%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục nhẹ trở lại với mức thanh khoản xấp xỉ phiên trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của các chỉ số chính VN-Index và HNX-Index tiếp tục được duy trì là Tích cực với ngưỡng kháng cự lần lượt tại 960 điểm và 114,6 điểm. Phiên hôm nay cũng chứng kiến áp lực bán chốt lời mạnh khi thị trường tiệm cận các ngưỡng kháng cự nói trên làm cho mức tăng bị thu hẹp khá nhiều. Dòng tiền vẫn duy trì sự hiện diện tốt và có sự luân chuyển khá tích cực giữa các nhóm ngành cổ phiếu; tuy nhiên, tâm lý nhà đầu tư hiện tại vẫn còn thận trọng nên mức độ đẩy giá lên vẫn chưa chiến thắng được hoàn toàn bên bán chốt lời để nghỉ lễ sớm. Việc thị trường tăng hay giảm mạnh vào thời điểm hiện tại đều không được đánh giá cao. Dự báo, trong phiên giao dịch 21/12, VN-Index có thể tiếp tục hồi phục để chỉ số hướng đến mốc tâm lý 960 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong khoảng 938-947 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng những nhịp hồi phục của thị trường để bán chốt lời dần các mã đã tăng khá hoặc đạt đến mức giá mục tiêu trong danh mục. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và có triển vọng tăng trưởng tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/12/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm vào đầu phiên giao dịch, chạm mức thấp nhất trong phiên sáng tại 945,12 điểm. Từ 9h30 trở đi, lực cầu bắt đáy tăng mạnh kéo chỉ số trở lại sắc xanh, đạt mức cao nhất trong phiên chiều tại 958,82 điểm. Từ đây, áp lực bán chốt lời tăng thu hẹp phần nào mức tăng của chỉ số. Kết phiên, VN-Index tăng 2,09 điểm (+0,22%) lên 953,51 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: ROS tăng 10.900 đồng, VCB tăng 1.250 đồng, PLX tăng 3.000 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB giảm 20.100 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức đáy trong phiên tại 113,26 điểm. Ngay sau đó, lực cầu tăng mạnh kéo chỉ số lên sắc xanh, đã tăng được duy trì tốt về chiều, với mức đỉnh trong phiên tại 114,5 điểm. Cuối phiên, áp lực cung thu hẹp phần nào mức tăng của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,36 điểm (-0,31%) xuống 113,36 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: DL1 tăng 3.800 đồng, PVS tăng 700 đồng, PHP tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, PVI giảm 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 142,3 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 5,5 triệu cổ phiếu. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 61,4 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 31,3 tỷ đồng tương ứng với 644 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SAB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 35,5 tỷ đồng tương ứng với 132 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 18,39 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 838 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 16,5 tỷ đồng tương ứng với 738 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 6,2 tỷ đồng tương ứng với 237 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NTP là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,6 tỷ đồng tương ứng với 50 nghìn cổ phiếu.

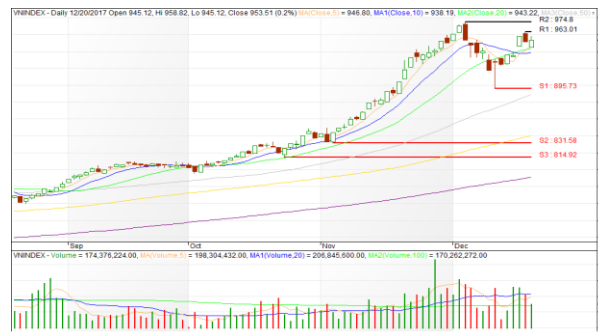
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PwC: Kinh tế toàn cầu 2018 tăng trưởng nhanh nhất trong 7 năm

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ đạt tốc độ nhanh nhất trong 7 năm vào 2018 trong khi nền kinh tế Anh sụt giảm mạnh nhất kể từ cuộc suy thoái lần trước, theo dự báo mới nhất của PwC.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trở lại trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 170 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 938-947 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 960 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 889 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 791 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 21/12, VN-Index có thể tiếp tục hồi phục để chỉ số hướng đến mốc tâm lý 960 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong khoảng 938-947 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục trở lại trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh ở mức trung bình với hơn 62 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 112,6-112,9 điểm (MA5-20) và ngưỡng kháng cự tại 114,6 điểm (đỉnh phiên 7/12). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 109,4 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 100,4 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 21/12, HNX-Index có thể tiếp tục hồi phục để chỉ số hướng đến ngưỡng kháng cự tại 114,6 điểm, vùng hỗ trợ trong khoảng 112,6-112,9 điểm.

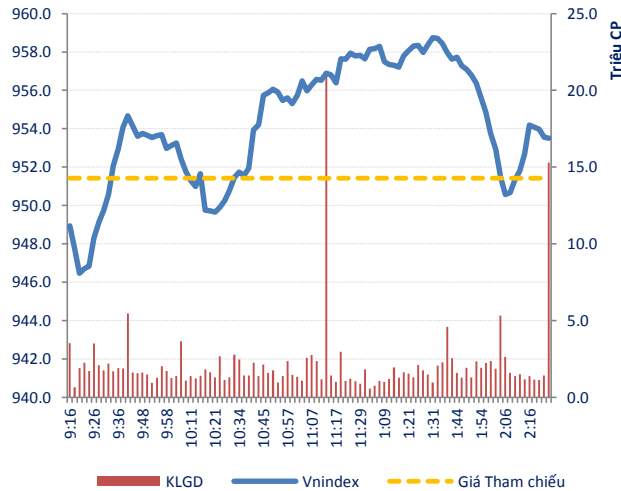
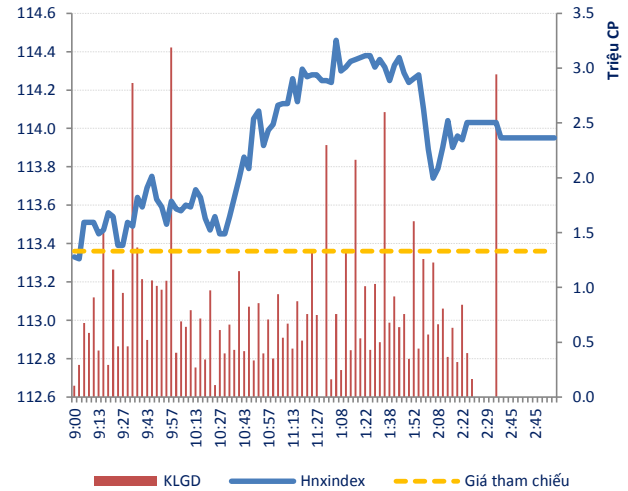
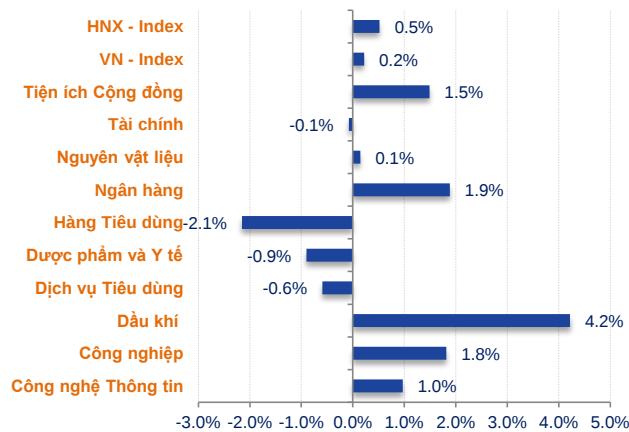
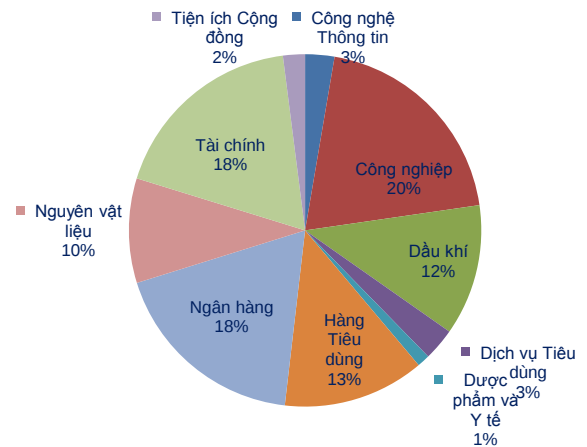
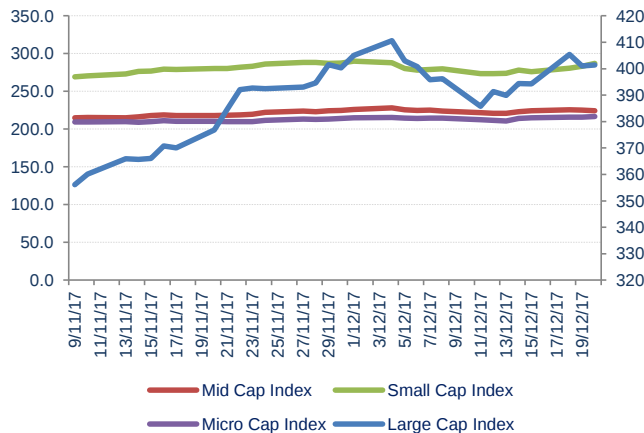
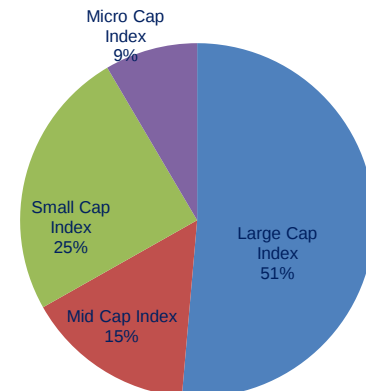


TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,36 - 36,44 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 8 đồng	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.437 đồng, giảm 8 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 3,1 USD/ounce tương ứng 0,25% lên 1.267,3 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,02 điểm tương ứng với 0,02% xuống 93,03 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1848 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3399 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 113,13 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,16 USD tương ứng 0,28% lên 57,72 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/12, chỉ số Dow Jones giảm 37,45 điểm tương ứng 0,15% xuống 27.754,75 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 30,91 điểm tương ứng 0,44% xuống 6.963,85 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 8,69 điểm tương ứng 0,32% xuống 2.681,47 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,394,370	CNG	255,590
2	KBC	813,420	LCG	219,900
3	EIB	664,500	PET	197,110
4	VCB	643,920	DPM	182,580
5	VRE	552,390	VSC	154,460

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	737,800	PVE	335,810
2	VGC	237,200	NTP	50,000
3	TTZ	161,300	PVG	16,500
4	KVC	43,000	QNC	10,200
5	SD7	30,300	MBS	10,100

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
EIB	12.30	12.40	↑	0.81%	28,781,110
ITA	3.34	3.29	↓	-1.50%	9,513,940
FLC	7.00	7.03	↑	0.43%	8,183,090
ASM	11.15	10.85	↓	-2.69%	7,282,740
MBB	24.55	24.90	↑	1.43%	6,706,880

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
PVS	21.30	22.00	↑	3.29%	12,183,176
SHB	9.10	9.20	↑	1.10%	8,869,190
PVX	2.50	2.40	↓	-4.00%	6,630,922
ACB	34.80	34.80	→	0.00%	4,654,105
MST	4.90	5.30	↑	8.16%	3,452,000

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AMD	9.44	10.10	0.66	↑ 6.99%
ROS	156.60	167.50	10.90	↑ 6.96%
PVT	17.25	18.45	1.20	↑ 6.96%
PXS	8.49	9.08	0.59	↑ 6.95%
LCG	10.80	11.55	0.75	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PSE	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
KTS	33.10	36.40	3.30	↑ 9.97%
ATS	51.30	56.40	5.10	↑ 9.94%
PCG	8.10	8.90	0.80	↑ 9.88%
VTH	13.20	14.50	1.30	↑ 9.85%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VPS	20.00	18.60	-1.40	↓ -7.00%
SAB	287.60	267.50	-20.10	↓ -6.99%
CMT	10.45	9.72	-0.73	↓ -6.99%
CMG	39.45	36.70	-2.75	↓ -6.97%
COM	57.80	53.80	-4.00	↓ -6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NDF	6.10	5.50	-0.60	↓ -9.84%
V12	19.60	17.70	-1.90	↓ -9.69%
VC9	15.50	14.00	-1.50	↓ -9.68%
PSI	4.20	3.80	-0.40	↓ -9.52%
PIV	10.50	9.50	-1.00	↓ -9.52%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	28,781,110	3.8%	427	29.0	1.1
ITA	9,513,940	3250.0%	65	50.7	0.3
FLC	8,183,090	6.5%	862	8.2	0.5
ASM	7,282,740	6.0%	672	16.1	1.0
MBB	6,706,880	13.8%	2,078	12.0	1.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	12,183,176	7.1%	1,897	11.6	0.9
SHB	8,869,190	10.2%	1,253	7.3	0.7
PVX	6,630,922	-5.5%	(410)	-	0.8
ACB	4,654,105	12.6%	1,882	18.5	2.2
MST	3,452,000	4.3%	477	11.1	0.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
AMD	↑ 7.0%	4.7%	528	19.1	1.0
ROS	↑ 7.0%	7.9%	837	200.2	15.7
PVT	↑ 7.0%	9.0%	1,326	13.9	1.5
PXS	↑ 6.9%	4.8%	651	13.9	0.7
LCG	↑ 6.9%	8.8%	1,227	9.4	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PSE	↑ 10.0%	9.0%	1,148	8.6	0.8
KTS	↑ 10.0%	30.7%	8,581	4.2	1.3
ATS	↑ 9.9%	2.1%	253	223.4	4.8
PCG	↑ 9.9%	-1.5%	(163)	-	0.8
VTH	↑ 9.8%	7.8%	1,319	11.0	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,394,370	32.1%	5,775	7.6	2.2
KBC	813,420	6.6%	1,236	11.1	0.8
EIB	664,500	3.8%	427	29.0	1.1
VCB	643,920	15.8%	2,261	21.7	3.2
VRE	552,390	12.3%	1,155	39.6	3.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	737,800	7.1%	1,897	11.6	0.9
VGC	237,200	12.0%	1,901	13.8	1.9
TTZ	161,300	1.8%	213	22.1	0.4
KVC	43,000	3.6%	388	7.2	0.3
SD7	30,300	-92.5%	(11,816)	-	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	293,158	43.2%	7,152	28.2	12.2
VIC	193,872	4.3%	737	99.8	7.0
VCB	176,291	15.8%	2,261	21.7	3.2
GAS	176,219	21.6%	4,691	19.6	4.4
SAB	171,543	31.5%	6,966	38.4	11.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	34,309	12.6%	1,882	18.5	2.2
VCS	19,616	59.6%	13,163	18.6	9.2
VGC	11,187	12.0%	1,901	13.8	1.9
VCG	10,336	8.5%	1,440	16.3	1.7
SHB	10,297	10.2%	1,253	7.3	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	2.10	12.3%	2,008	11.2	1.3
HCM	2.07	17.8%	3,444	16.3	2.8
TIX	2.06	19.0%	4,859	8.0	1.5
AGR	1.87	4.6%	379	14.6	0.7
FIT	1.84	2.9%	427	20.2	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PCG	3.14	-1.5%	(163)	-	0.8
PVV	2.82	-21.1%	(1,051)	-	0.4
KSQ	2.42	0.4%	43	48.7	0.2
VCG	2.35	8.5%	1,440	16.3	1.7
SHS	2.30	23.9%	2,917	7.0	1.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
